TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 01/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm;**
2. Ông **Lê Đình Thủ.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hòa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Điểu** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1998; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Nguyễn Văn X, sinh năm 1972; Con bà: Phan Thị M, sinh năm 1973; Vợ con: Chưa có; Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ nhỏ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:*

- **Nguyễn Văn M –** 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Trương Văn S –** 1978 (có mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Nguyễn Thị N –** 1960 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 06/6/2021, anh Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 66F1-858.14 đến đậu xe ngay cửa trại nuôi ếch của ông Trương Văn S thuộc ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (xe tắt máy không rút chìa khóa) để đi câu cá. Khoảng 20 giờ cùng ngày ông S vào phòng ngũ nên có treo một cái quần dài trong phòng tại trại nuôi ếch, trong túi quần có 01 cái ví màu đen hiệu BOSS bên trong có: 01 giấy chứng minh nhân dân số: 341060174 mang tên Trương Văn S; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 341060175 mang tên Phan Thị T; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Trương Văn Su, số tài khoản 070080827375 và số tiền 8.000.000 đồng. Khoảng 21 giờ, bị cáo Nguyễn Văn V là người làm thuê cho ông S vào phòng ngủ của ông S lấy trộm ví da bên trong ví có 8.000.000 đồng và những đồ vật nêu trên và lấy xe mô tô biển số 66F1-858.14 của anh M. Đến khoảng 23 giờ 30 phút anh M câu cá về phát hiện xe bị mất nên nói cho ông S biết, ông S kiểm tra túi quần cũng bị mất 01 cái ví da bên trong có 8.000.000 đồng và số vật dụng trên, nên ông S và anh M đến trình báo Công an xã B.

Sau khi lấy trộm được tài sản, bị cáo V điều khiển xe mô tô vừa trộm đến thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tiêu xài hết 8.000.000 đồng và đến khoảng 17 giờ ngày 08/6/2021 bị cáo đến Nhà hàng T, Phường E, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang do bà Nguyễn Tấn Kim H làm chủ, ăn uống hết số tiền 1.918.000 đồng do hết tiền nên bị cáo cầm xe mô tô biển số 66F1-858.14 cho bà H, bị cáo thuê xe ôm (Không rõ họ tên) chở về gặp ông S, ông S dẫn bị cáo V đến Công an xã B, huyện Cao Lãnh trình báo.

Tang vật thu giữ: Bị cáo V giao nộp 01 cái ví da màu đen hiệu BOSS đã qua sử dụng, 01 giấy chứng minh nhân dân số: 341060174 mang tên Trương Văn S; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 341060175 mang tên Phan Thị T; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Trương Văn S, số tài khoản 070080827375; bà Nguyễn Tấn Kim H giao nộp 01 xe môtô biển số 66F1-

858.14 loại xe MXKING, màu đỏ đen, số máy G3E60587931, số khung 0750LK069667 do ông Nguyễn Văn M là chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42/BB-HĐĐGTTHS ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận xe mô tô biển số 66F1-858.14 có giá trị là 29.333.333 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã trao trả 01 xe môtô biển số 66F1-858.14 cho ông Nguyễn Văn M, bị cáo V đã trả lại cho ông S số tiền 8.000.000 đồng, giấy chứng minh nhân dân của ông S và bà T, 02 thẻ ATM và cái ví da. Hiện ông M và ông S không có yêu cầu gì khác.

Số tiền 1.918.000 đồng bà Nguyễn Thị N là cô ruột của bị cáo V đã trả cho chị Nguyễn Tấn Kim H xong, hiện bà N không yêu cầu bị cáo V phải trả lại số tiền này.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSHCL ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị tuyên như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

* Bị cáo V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn V đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 03/CT-VKSHCL ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo V thực hiện, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Trương Văn S và ông Nguyễn Văn M đã lén lút chiếm đoạt 01 cái ví da màu đen hiệu BOSS đã qua sử dụng, 01 giấy chứng minh nhân dân số: 341060174 mang tên Trương Văn S; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 341060175 mang tên Phan Thị T; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Trương Văn S, số tài khoản 070080827375, số tiền 8.000.000 đồng; 01 xe môtô biển số 66F1-858.14 của ông Trương Văn S và ông Nguyễn Văn M vào khoảng 21 giờ ngày 06/6/2021 tại ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, tổng trị giá tài sản là 37.333.333 đồng nhằm mục đích tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người những bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 173 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

b)..."

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo còn khai rằng biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài cho thỏa thích bản thân mà không phải bỏ công sức lao động như bao nhiêu người lao động lương thiện trong xã hội nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị

cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi sự việc xảy ra bị cáo V đã tự nguyện trả lại cho ông Trương Văn S số tiền 8.000.000 đồng và được những người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về nhân thân: bị cáo xuất thân là thành phần nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, giữa bị cáo và những người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, những người bị hại không còn yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- CQTHAHS&HTTP– CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã xử bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1998; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Bình Tân, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Nguyễn Văn Xuất, sinh năm 1972; Con bà: Phan Thị Mai, sinh năm 1973; Vợ con: Chưa có; Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ nhỏ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

** Người bị hại:*

- **Nguyễn Văn Mỹ –** 1988.

Địa chỉ: ấp Bình Hưng, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Trương Văn Sáu –** 1978;

Địa chỉ: ấp 4, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Nguyễn Thị Ngôn –** 1960.

Địa chỉ: ấp Bình Tân, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(đã ký)	(đã ký)
Phạm Phước Tâm – Lê Đình Thủ	**Huỳnh Trung Dũng**

Để thi hành

Cao Lãnh, ngày 01 tháng 4 năm 2022

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH

Thẩm phán

Huỳnh Trung Dũng

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hồ Thị Mai Hương – Võ Thị Điệp **Huỳnh Trung Dũng**